

Thứ ... ngày ... tháng ... năm ...

vien.com/
miễn phí

TOÁN

Bài 18 – Tiết 1

SỐ THẬP PHÂN



vien.com/
miễn phí

KHOI TONG



TRÒ CHƠI

TÔI BÁO

Số bánh của tôi là 01

Một cái bánh.

Số bánh của tôi là 05

Năm cái bánh.

Số bánh của tôi là 050

Năm mươi cái bánh.

*vien
mi*

$3\frac{5}{10}$ là loại số nào?



Hỗn số có chứa phân số thập phân.

Phần nguyên của hỗn số $3\frac{5}{10}$ là bao nhiêu?



3

Phần phân số của hỗn số $3\frac{5}{10}$ là bao nhiêu?



$\frac{5}{10}$

$\frac{1}{10}$ là loại số nào?

Phân số thập phân.

So sánh $\frac{1}{10}$ với 1

$$\frac{1}{10} < 1$$

Phần nguyên của phân số $\frac{1}{10}$ là bao nhiêu?

Không có phần nguyên tức là phần nguyên bằng 0.

Phần phân số của phân số $\frac{1}{10}$ là bao nhiêu?

$$\frac{1}{10}$$

Nải chuối này
cân nặng
hai phẩy năm
ki-lô-gam.

Vậy là bao nhiêu
ki-lô-gam hả mẹ?



vien.com/
miễn phí

KHẨM PA

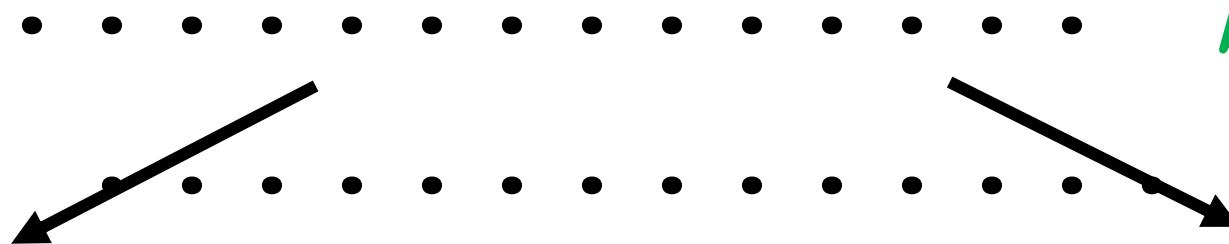


Giới thiệu số thấp phán



Ta có thể viết phân số thập phân, hỗn số có chứa phân số thập phân ở dạng số thập phân.

Mỗi số thập phân gồm hai phần: **phần nguyên** và **phần thập phân**, chúng được phân **cách bởi dấu phẩy**.

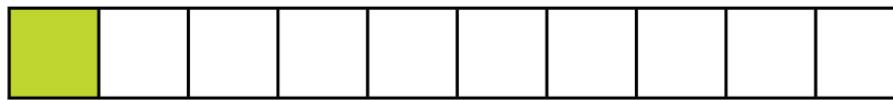


Phần
nguyên

Phần thập
phân

Ví dụ 1:

a)



Hình A

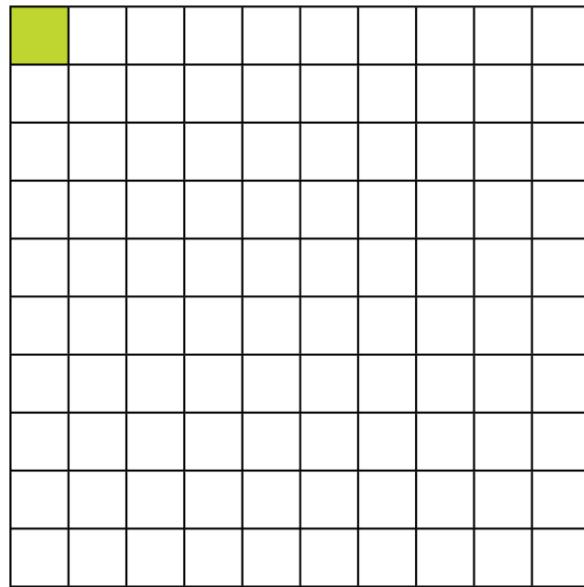
Đã tô màu $\frac{1}{10}$ băng giấy, ta viết:

$$\frac{1}{10} = 0,1$$

một chữ số 0

đọc là *không phẩy một*

b)



Hình B

Đã tô màu $\frac{1}{100}$ tờ giấy, ta viết:

$$\frac{1}{100} = 0,01$$

hai chữ số 0

đọc là không phẩy không một

c) Đã tô màu $\frac{1}{1000}$ của một hình, ta viết:

$$\frac{1}{1000} = 0,001$$

ba chữ số 0

đọc là *không phẩy không không một*

KẾT LUẬN

Có bao nhiêu chữ số 0 ở mẫu số của phân số thập phân thì có bấy nhiêu chữ số ở phần thập phân của số thập phân.

Các số 0,1; 0,01; 0,001 gọi là số thập phân.



Ví dụ 2:

a)



Hình A

Đã tô màu $\frac{5}{10}$ bằng giấy, ta viết:

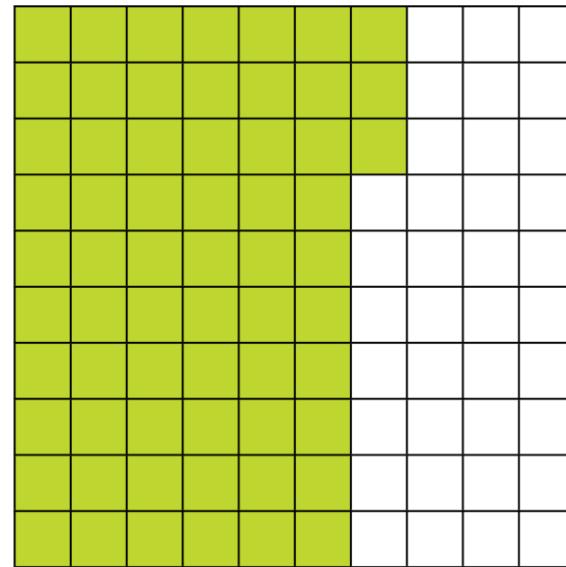
$$\frac{5}{10} = 0,5$$

đọc là *không phẩy năm*

vie
mi

Đã tô màu $\frac{63}{100}$ tờ giấy, ta viết:

b)



Hình B

$$\frac{63}{100} = 0,63$$

đọc là *không phẩy sáu ba*

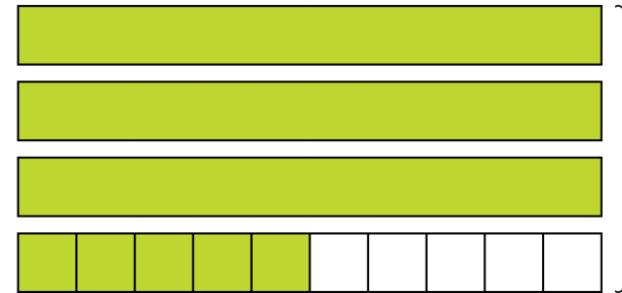
c) Đã tô màu $\frac{72}{1000}$ của một hình, ta viết:

$$\frac{72}{1000} = 0,072$$

đọc là *không phẩy không bảy hai*

Ví dụ 3:

a)



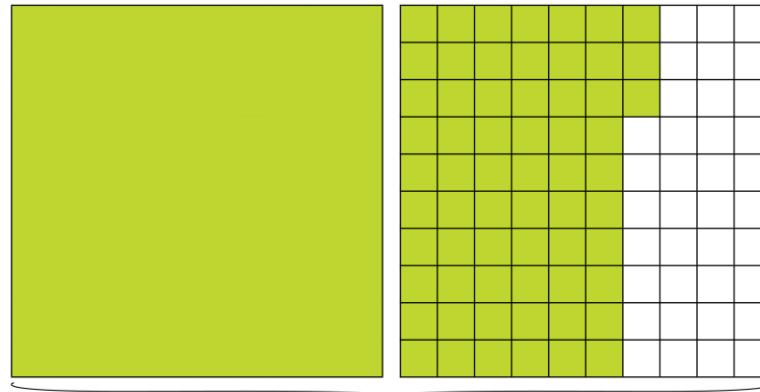
Hình A

Đã tô màu $3\frac{5}{10}$ băng giấy, ta viết:

$$3\frac{5}{10} = 3,5$$

đọc là *ba phẩy năm*

b)



Hình B

Đã tô màu $1\frac{63}{100}$ tờ giấy, ta viết:

$$1\frac{63}{100} = 1,63 \quad \text{đọc là mốt phẩy sáu ba}$$

c)

Đã tô màu $40\frac{72}{1000}$ của một hình, ta viết:

$$40\frac{72}{1000} = 40,072$$

đọc là *bốn mươi lăm mươi hai nghìn bảy*

KẾT LUẬN

Các số 0,5; 0,63; 0,072; 3,5; 1,63;
40,072 cũng là các số thập phân.



Hệ thống hoá nội dung bài học



Số thập phân

Mỗi số thập phân gồm hai phần: phần nguyên và phần thập phân, chúng được phân cách bởi dấu phẩy.

Những chữ số ở bên trái dấu phẩy thuộc về phần nguyên, những chữ số ở bên phải dấu phẩy thuộc về phần thập phân.



Ví dụ

40,072

Phần nguyên

Phần thập phân



40,072 đọc là: bốn mươi phẩy không trăm bảy mươi hai

vien.com/
miễn phí

CÙNG CÓ



PLAY

DỌN DẸP PHÒNG CÙNG
Doraemon

HOÀN
THÀNH

CON GIỎI
LẮM !

CON ĐÃ
DỌN DẸP
PHÒNG
CHUẨN
NOBITA ?





Mỗi số thập phân gồm mấy phần? Đó là những phần nào?

Mỗi số thập phân gồm hai phần: phần nguyên và phần thập phân, chúng được phân cách bởi dấu phẩy.

Những chữ số ở bên trái
dấu phẩy thuộc về
phần. **nguyên** Những chữ
số ở bên phải dấu phẩy
thuộc về phần. **thập phân**



CÁC BẠN ĐÁNH GIÁ TIẾT HỌC CỦA CHÚNG TA NHƯ THẾ NÀO?

rất vui

vui

TAM BIỆT VÀ
HEN GẤP LAI



Thứ ... ngày ... tháng ... năm ...

TOÁN

Bài 18 - Tiết 2

SỐ THẬP PHÂN

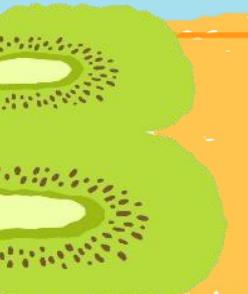


NHẤN VÀO QUẢ TÁO ĐỂ QUAY VỀ

$$\frac{7}{10} = .?$$



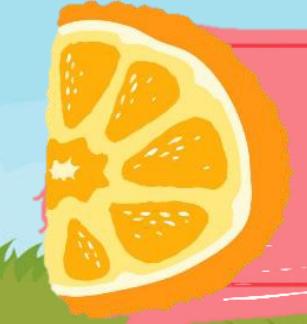
7



0,07



0,17



0,7



Viết số thập phân không phẩy không không một

A 0,001



B 0,01



C 0,1



D 0,010

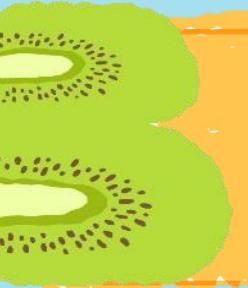




$$6 \frac{3}{10}$$



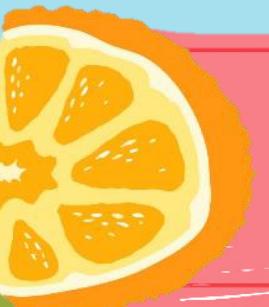
7, 3



6, 3



3, 3



18, 3



So sánh: $\frac{1}{10} \dots 0,1$



<



>



=



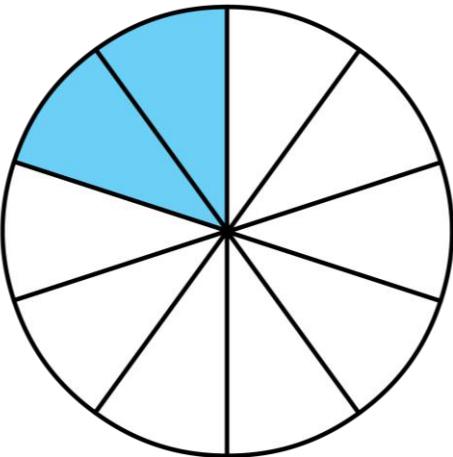
THỰC HÀNH



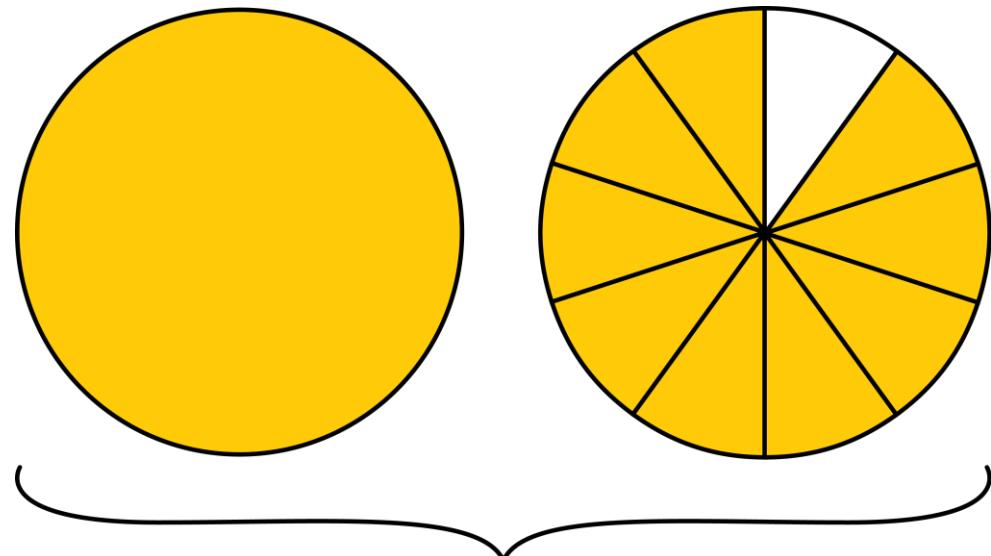
1

Viết theo mẫu.

Mẫu:



$$\frac{2}{10} = 0,2$$

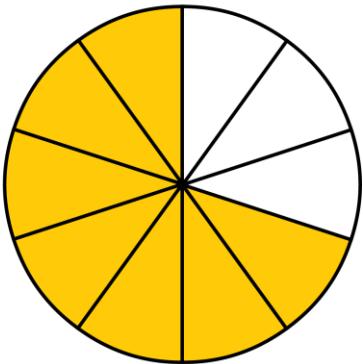


$$1\frac{9}{10} = 1,9$$

1

Viết theo mẫu.

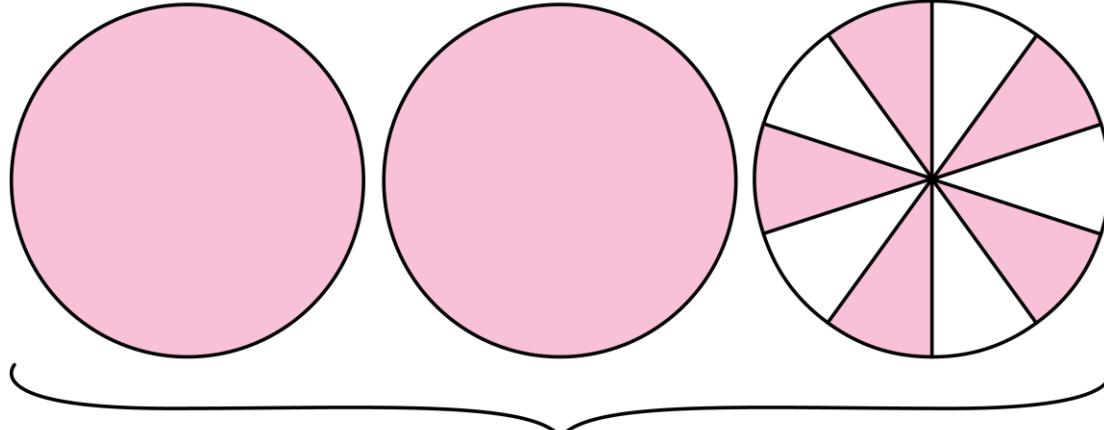
a)



Hình A

$$\frac{7}{5} = 0,7$$

b)



Hình B

$$2 \frac{5}{10} = 2,5$$

2

Viết các phân số thập phân, các hỗn số có chứa phân số thập phân thành số thập phân.

a) $\frac{4}{10}; \frac{91}{100}; \frac{55}{1000}.$

b) $2\frac{1}{10}; 1\frac{6}{100}; 15\frac{8}{1000}.$

a) $\frac{4}{10}; \frac{91}{100}; \frac{55}{1000}$

$$\frac{4}{10} = 0,4$$

$$\frac{91}{100} = 0,91$$

$$\frac{55}{1000} = 0,055$$

b) $2\frac{1}{10}$; $1\frac{6}{100}$; $15\frac{8}{1000}$.

$$2 \frac{1}{10} = 2,1$$

$$1 \frac{6}{100} = 1,06$$

$$15 \frac{8}{1000} = 15,008$$

3

Nêu các chữ số thuộc phần nguyên, phần thập phân của mỗi số thập phân sau.

Mẫu: Số 72,035 có phần nguyên gồm các chữ số 7; 2 (ở bên trái dấu phẩy), phần thập phân gồm các chữ số 0; 3; 5 (ở bên phải dấu phẩy).

a) 742,5
10,362

b) 0,18

c)

a) 742,5

b) 0,18

c)

a) Số $10,743,62$ có phần nguyên gồm các chữ số 7; 4; 2 (ở bên trái dấu phẩy), phần thập phân gồm chữ số 5 (ở bên phải dấu phẩy).

b) Số $0,18$ có phần nguyên gồm chữ số 0 (ở bên trái dấu phẩy), phần thập phân gồm chữ số 1;8 (ở bên phải dấu phẩy).

c) Số $10,362$ có phần nguyên gồm chữ số 1; 0 (ở bên trái dấu phẩy), phần thập phân gồm chữ số 3;6;2 (ở bên phải dấu phẩy).



HỘI HỘI TẤP

1

Viết các phân số thập phân thành số thập phân.

Mẫu: $\frac{6}{10} = 0,6$

$$\frac{716}{100} = 7\frac{16}{100} = 7,16$$

a) $\frac{7}{10}$

b) $\frac{4}{100}$

c) $\frac{37}{10}$

d) $\frac{228}{100}$

a) $\frac{7}{10} = 0,7$

b) $\frac{4}{100} = 0,04$

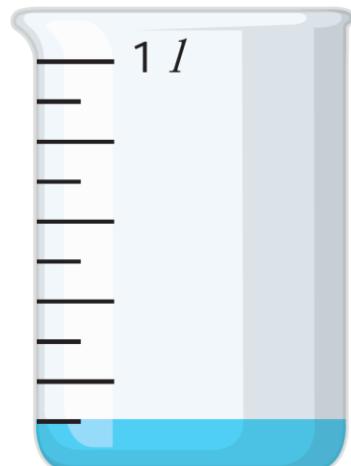
c) $\frac{37}{10} = 3\frac{7}{10} = 3,7$

d) $\frac{228}{100} = 2\frac{28}{100} = 2,28$

2

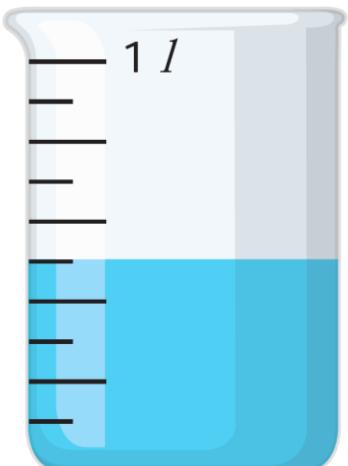
Thay ?. bằng số thập phân chỉ lượng nước có trong mỗi bình.

Bình A



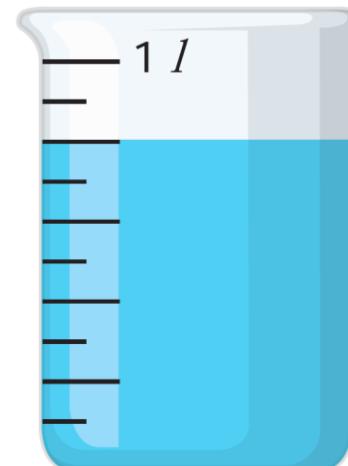
$$\frac{1}{10} l = 0,1 l$$

Bình B



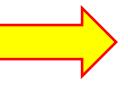
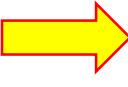
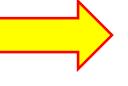
$$\frac{5}{10} l = 0,5 l$$

Bình C

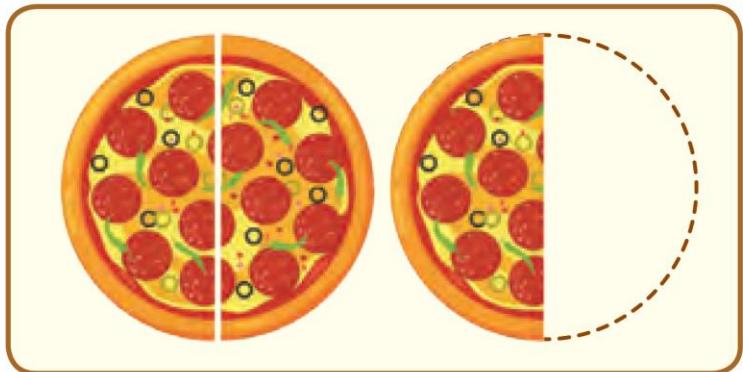


$$\frac{8}{10} l = 0,8 l$$

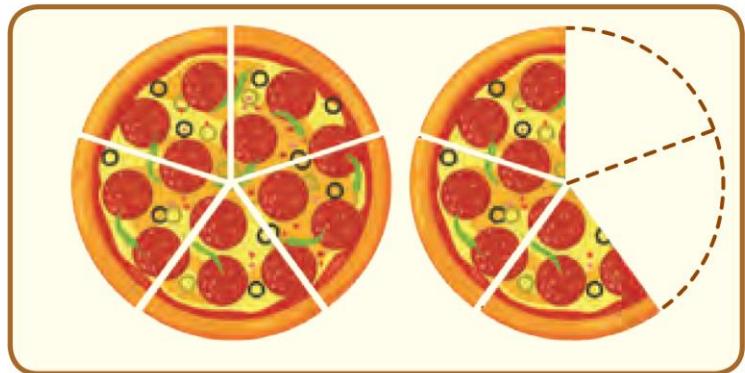
3 Câu nào đúng, câu nào sai?

- a) Chiều cao của một bạn là $1\frac{45}{100}$ m nghĩa là bạn đó cao 1,45 m.  ĐÚNG
- b) Khối lượng của một con gà là $1\frac{2}{5}$ kg nghĩa là con gà đó cân nặng 1,2 kg.  SAI
- c) Do $\frac{1}{10}$ gấp 10 lần $\frac{1}{100}$ nên 0,1 gấp 10 lần 0,01.
 ĐÚNG

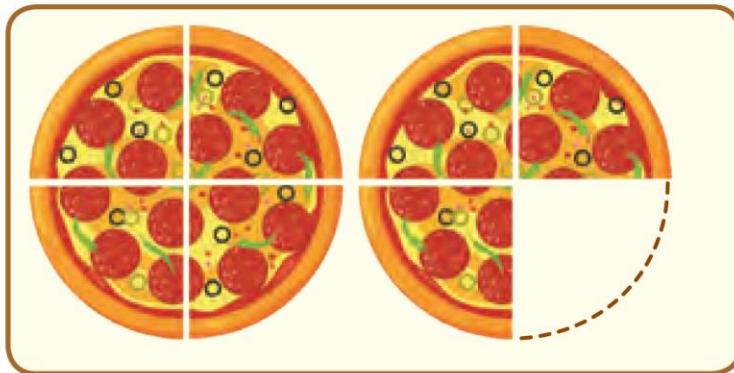
Vui học: Viết theo mẫu.



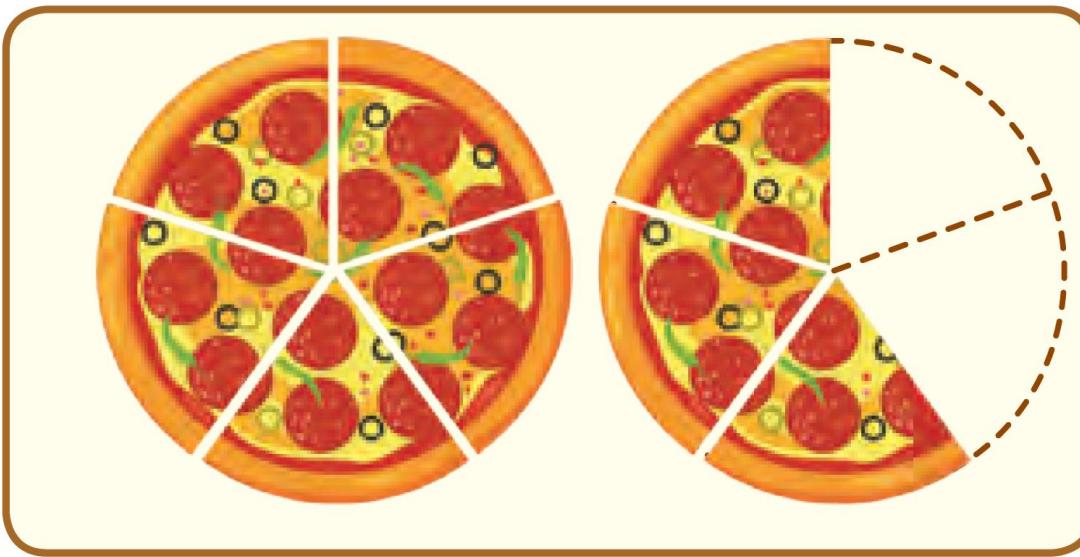
Hình A



Hình B

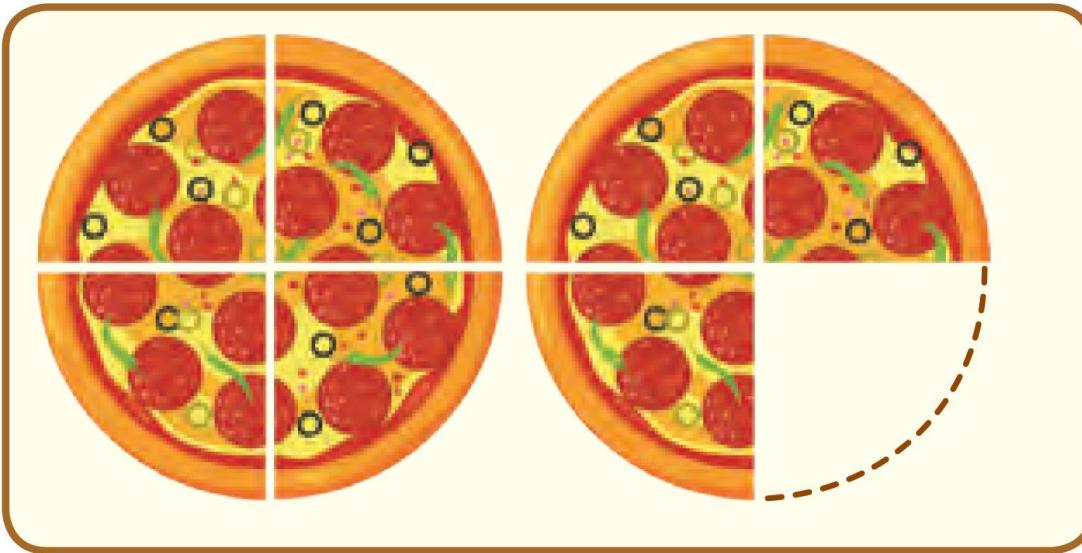


Hình C



Hình B

Có $\frac{8}{5}$ cái bánh hay $\frac{16}{10}$ cái bánh.
Có 1,6 cái bánh.



Hình C

Có $\frac{7}{4}$ cái bánh hay $\frac{175}{100}$ cái bánh.
Có 1,75 cái bánh.



CHÚC CÁC EM HỌC TỐT!

